

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAM LỘ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HS-ST

Ngày 19/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LỘ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hoài Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Hoàng Ngân

Ông Trần Vũ Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hằng- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2022/TLST-HS ngày 06/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 13/2022/QĐXXST-HS ngày 06/5/2022 đối với bị cáo:

BÙI CÔNG T, tên gọi khác: V, sinh ngày 08/02/1985 tại Quảng Trị; nơi cư trú: khu phố B, phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Công S, sinh năm: 1953 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1958, trú tại: khu phố B, phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; có vợ đã ly hôn và 01 người con, sinh năm 2012.

Tiền án:

- Ngày 26/3/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị xử phạt 15 tháng tù tại bản án số 12/2015/HSST về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/02/2016 nhưng chưa nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm 725.000 đồng và chưa bồi thường thiệt hại cho bà Phan Thị Ngọc A số tiền 14.500.000đồng.

- Ngày 10/8/2017 bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Quảng Trị xử phạt 30 tháng tù tại bản án số 10/2017/HSST về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/6/2019 nhưng chưa nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm 940.050đồng và chưa bồi thường thiệt hại cho ông Nguyễn Quang M số tiền 3.025.000đồng, ông Nguyễn Văn T số tiền 7.196.000đồng và ông Nguyễn Thanh H số tiền 8.580.000đồng.

Nhân thân:

- Ngày 09/02/2007, bị Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Trị xử phạt 36 tháng tù tại bản án số 07/2007/HSST về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (đã chấp hành xong).

- Ngày 01/3/2013, bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Trị xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo tại bản án số 10/2013/HSST về tội “Trộm cắp tài sản” (đã chấp hành xong).

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2021 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cam Lộ. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Lê Thị P, Trợ giúp viên pháp lý- Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị. Có mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1958, trú tại: Khu phố B, Phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Hoàng Đức S, sinh năm: 1993, trú tại: Khu phố M, phường G, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm: 1992, địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

+ Bà Phan Thị Ngọc A, sinh năm: 1975, trú tại: Số 93 đường L, phường L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Quang M, sinh năm: 1983, trú tại: Khu phố C, Phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

+ Ông Phan Thanh H, sinh năm: 1969, trú tại: Thôn X, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Văn T2, sinh năm: 1978, trú tại: Khu phố H, Phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

+ Ông Hồ Sỹ H, sinh năm: 1976, trú tại: Đội B, thôn B, xã A, huyện L, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 50 phút ngày 19/12/2021, Nguyễn Văn T1 sử dụng máy điện thoại cá nhân có gắn sim số “0359.303.487” gọi vào số điện thoại “0905.588.3334” của Bùi Công T để hỏi mua ma túy nhưng T1 không nghe máy, một lúc sau Bùi Công T sử dụng điện thoại của T có gắn sim số “0911.974.997” gọi điện lại cho T1. T1 hỏi có việc gì thì hai bên thỏa thuận T1 mua của T 10 viên ma túy loại hồng phiến với giá 600.000đồng và hẹn giao ma túy tại phòng trọ của Thành tại thôn B, xã A, huyện L, tỉnh Quảng Trị. Sau khi thỏa thuận với T1 xong, T điều khiển xe mô tô 92L4- 0732 đến đường N, phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị tìm gặp người đàn ông tên L và hỏi mua 10 viên ma túy loại hồng phiến với giá 400.000đồng, L giao cho T 02 đoạn ống nhựa, màu cam, bịt kín hai đầu, mỗi đoạn ống nhựa chưa 05 viên ma túy loại hồng phiến. Sau đó, T bỏ 02 đoạn

ống nhựa này vào vỏ nylon bao thuốc lá rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô đến xã A, huyện L để giao cho Thành.

Đến khoảng 18 giờ 20 phút cùng ngày, khi Bùi Công T điều khiển xe mô tô từ Quốc lộ 1A rẽ vào đường bê tông thôn B, xã A thì bị lực lượng Công an huyện Cam Lộ phát hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Nhìn thấy lực lượng Công an, T bỏ lại xe mô tô xuống đường bê tông, bỏ chạy về phía sau được 3,5m thì bị lực lượng Công an huyện Cam Lộ không chế bắt giữ. Lúc này, từ lòng bàn tay trái của T thả xuống mặt đường bê tông 01 túi nylon trong suốt, bên trong chứa 02 đoạn ống hút nhựa màu cam, hai đầu được bịt kín.

Quá trình bắt quả tang và điều tra đã thu giữ:

- 10 viên nén màu hồng, dạng hình trụ tròn, trên bề mặt mỗi viên có in chữ “WY”;

- 01 túi nylon trong suốt, kích thước 07x06cm;

- 01 đoạn ống hút nhựa màu cam, dài 04cm, đường kính 0,5 cm;

- 01 đoạn ống hút nhựa màu cam, dài 3,5cm, đường kính 0,5cm;

- 01 điện thoại di động Nokia, màu đen, không có nắp lưng, model: RM-1133, số imei 1: 356853072380704, số imei 2: 356853072380712; bên trong gắn 01 thẻ sim Vinaphone số thuê bao 0911974997, trên sim có in dãy số 89840200011163987223 và 01 thẻ sim Mobifone số thuê bao 0905588334, trên sim có in dãy số 8401201133420455;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Taurus, màu đen, biển kiểm soát 92L4-0732, số khung: RLCS16S209Y065778, số máy: 16S2065780;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 9S, màu xanh, số imei 1: 868401054808507, số imei 2: 868401054808515, bên trong gắn 01 thẻ sim số thuê bao 0359.303.487.

Tại bản kết luận giám định số 23/KLGD-KTHS ngày 22/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận: 10 viên nén màu hồng, hình trụ tròn được niêm phong trong một phong bì, ký hiệu M1 gửi đến giám định có khối lượng 0,9597gam là ma túy loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323 Nghị định 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Hoàn lại đối tượng sau giám định trong 01 túi niêm phong có ký hiệu mã số PS31908276, bên ngoài có hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị và có chữ ký của những người tham gia niêm phong.

Tại Cáo trạng số 14/CT – VKSCL ngày 05/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Bùi Công T (V) về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Công T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm q khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bùi Công T từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy số ma túy loại Mathamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong túi niêm phong có ký hiệu mã số PS31908276, bên ngoài có hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị và có chữ ký của những người tham gia niêm phong;

- Tịch thu tiêu hủy 01 túi nilon trong suốt, kích thước; 06x07cm, một đầu hở; 01 đoạn ống hút nhựa màu cam, dài 04cm, đường kính 0,5cm, một đầu được dán kín, một đầu bị vặn xoắn, trên thân bị xẻ dọc do bị bóc tách; 01 đoạn ống hút nhựa màu cam, dài 3,5cm, đường kính 0,5cm, một đầu được dán kín, một đầu bị vặn xoắn, trên thân bị xẻ dọc do bị bóc tách; 01 thẻ sim Vinaphone số thuê bao 0911974997, trên sim có in dãy số 89840200011163987223 và 01 thẻ sim Mobifone số thuê bao 0905588334, trên sim có in dãy số 8401201133420455; 01 điện thoại di động loại bàn phím bấm, nhãn hiệu Nokia, màu đen, không có nắp lưng, model: RM- 1133, số imei 1: 356853072380704, số imei 2: 356853072380712 máy đã qua sử dụng, bị vỡ màn hình.

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị T 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Taurus, màu sơn đen, biển kiểm soát 92L4- 09732, số khung: RLCS16S209Y065778, số máy 16S2065780, xe đã qua sử dụng.

Các vật chứng hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị.

- Về án phí: Bị cáo Bùi Công T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị cáo thành khẩn thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng truy tố là đúng, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Nhất trí với tội danh, tình tiết giảm nhẹ như đề xuất của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị hội đồng xem xét xử bị cáo mức án thấp nhất.

Bị cáo Bùi Công T trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình và xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời, sống có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Ngày 19/12/2021 Bùi Công T đã bị bắt quả tang về hành vi đi mua ma túy loại Methamphetamine của một người tên Lép (không xác định được) để bán lại cho Nguyễn Văn T1 kiếm lời với khối lượng 0,9597gam. Hành vi trên của Bùi Công T đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bùi Công T có 02 tiền án, theo bản án số 10/2017/HSST, ngày 10/8/2017 của Tòa

án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị đã xác định bị cáo tái phạm nhưng chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Bùi Công T phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là tình tiết tăng nặng định khung được quy định tại điểm q, khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Điều luật quy định “*Người nào mua bán trái phép chất ma túy.....thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 07 đến 15 năm:...*”

q) *Tái phạm nguy hiểm;*”

Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy của Nhà nước, gây nguy hại cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo T đã thành khẩn khai báo, gia đình thuộc hộ nghèo, bị cáo là lao động chính trong gia đình, gia đình đang thờ bằng liệt sỹ nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nhưng cũng cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Hiện tại bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2021, thời hạn tạm giam còn dưới 45 ngày nên cần ra quyết định tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[3] Đối với Nguyễn Văn T1 có hành vi mua 10 viên ma túy loại hồng phiến nhằm mục đích sử dụng nhưng T1 chưa thực hiện giao dịch nên không bị xử lý.

Đối với người đàn ông tên “L” là người bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo, cơ quan điều tra đã tiến hành các biện pháp điều tra nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo gồm:

- Ma túy hoàn lại sau giám định trong 01 túi niêm phong có ký hiệu mã số PS31908276, bên ngoài có hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị và có chữ ký của những người tham gia niêm phong; 01 phong bì niêm phong ký hiệu M2 là vật cầm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 túi nilon trong suốt, kích thước; 06x07cm, một đầu hở; 01 đoạn ống hút nhựa màu cam, dài 04cm, đường kính 0,5cm, một đầu được dán kín, một đầu bị vặn xoắn, trên than bị xẻ dọc do bị bóc tách; 01 đoạn ống hút nhựa màu cam, dài 3,5cm, đường kính 0,5cm, một đầu được dán kín, một đầu bị vặn xoắn, trên than bị xẻ dọc do bị bóc tách; 01 thẻ sim Vinaphone số thuê bao 0911974997, trên sim

có in dãy số 89840200011163987223 và 01 thẻ sim Mobifone số thuê bao 0905588334, trên sim có in dãy số 8401201133420455; 01 điện thoại di động loại bàn phím bấm, nhãn hiệu Nokia, màu đen, không có nắp lưng, model: RM- 1133, số imei 1: 356853072380704, số imei 2: 356853072380712, máy đã qua sử dụng, bị vỡ màn hình, là phương tiện dùng vào việc phạm tội các vật chứng trên không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Taurus, màu sơn đen, biển kiểm soát 92L4- 0732, số khung: RLCS16S209Y065778, số máy 16S2065780, xe đã qua sử dụng là tài sản của bà Nguyễn Thị T, bà T không biết việc Bùi Công T sử dụng vào mục đích phạm tội và không hưởng lợi gì từ việc phạm tội nên Hội đồng xét thấy cần áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bà T chiếc xe mô tô trên.

Các vật chứng hiện giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị.

Ngoài ra, quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cam Lộ đã trả lại cho Nguyễn Văn T1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 9S, màu xanh, số imei 1: 868401054808507, số imei 2: 868401054808515, bên trong gắn 01 thẻ sim số thuê bao 0359.303.487 theo đúng quy định của pháp luật.

[5] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên và Kiểm sát viên huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về các hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo Bùi Công T phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Công T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Bùi Công T (V) 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 19/12/2021

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy số ma túy loại Mathamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong túi niêm phong có ký hiệu mã số PS31908276, bên ngoài có hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị và có chữ ký của những người tham gia niêm phong;

- Tịch thu tiêu hủy 01 túi nilon trong suốt, kích thước; 06x07cm, một đầu hở; 01 đoạn ống hút nhựa màu cam, dài 04cm, đường kính 0,5cm, một đầu được dán kín, một đầu bị vặn xoắn, trên thân bị xẻ dọc do bị bóc tách; 01 đoạn ống hút nhựa màu cam, dài 3,5cm, đường kính 0,5cm, một đầu được dán kín, một đầu bị vặn xoắn, trên thân bị xẻ dọc do bị bóc tách; 01 thẻ sim Vinaphone số thuê bao 0911974997, trên sim có in dãy số 89840200011163987223 và 01 thẻ sim Mobifone số thuê bao 0905588334, trên sim có in dãy số 8401201133420455; 01 điện thoại di động loại bàn phím bấm, nhãn hiệu Nokia, màu đen, không có nắp lưng, model: RM- 1133, số imei 1: 356853072380704, số imei 2: 356853072380712 máy đã qua sử dụng, bị vỡ màn hình.

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị T 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Taurus, màu sơn đen, biển kiểm soát 92L4- 0732, số khung: RLCS16S209Y065778, số máy 16S2065780, xe đã qua sử dụng.

Các vật chứng hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị.

3. Về án phí: Bị cáo Bùi Công T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Cam Lộ;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an huyện Cam Lộ;
- Chi cục THADS huyện Cam Lộ;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hoài Thủy